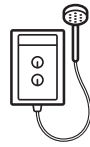


- EWE451KX-DWB2
- EWE451KB-DWG2
- EWE241KX-DWB6
- EWE351KX-DWB6
- EWE451KX-DWB6
- EWE361KA-DWB6
- EWE361KA-DWG6
- EWE381KX-DWG6
- EWE481KX-DWG6
- EWE601KX1-DWG6
- EWE351KX-DWX6
- EWE361KA-DWP6
- EWE361KX-DWB5
- EWE361KX-DWX5
- EWE361KB-DWG6
- EWE361KB-DWB6

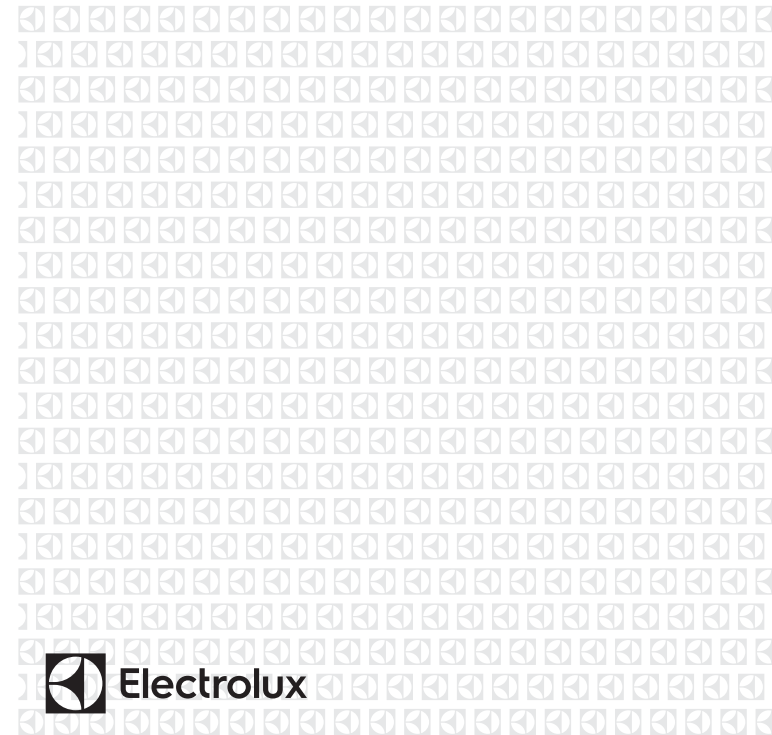


VI MÁY NƯỚC NÓNG

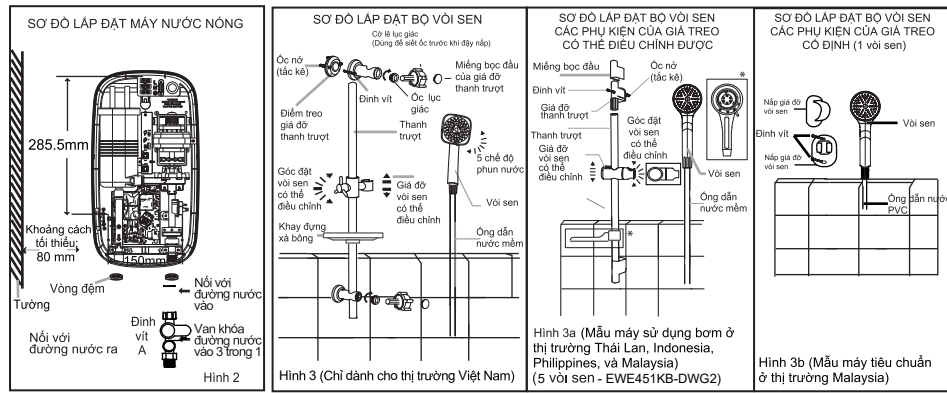
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG REV 2

RoHS Compliant Phù hợp qui định về giới hạn hàm lượng hóa chất độc hại (Đáp ứng tiêu chuẩn RoHS) (Theo thông tư số 39/2012/TT-BCT Việt Nam, ngày 10/08/2012)

EMC Compliant Phù hợp quy định tương thích điện từ. (Theo tiêu chuẩn quốc gia QCVN 9:2012/BKHCN)



3. LẮP ĐẶT MÁY NƯỚC NÓNG



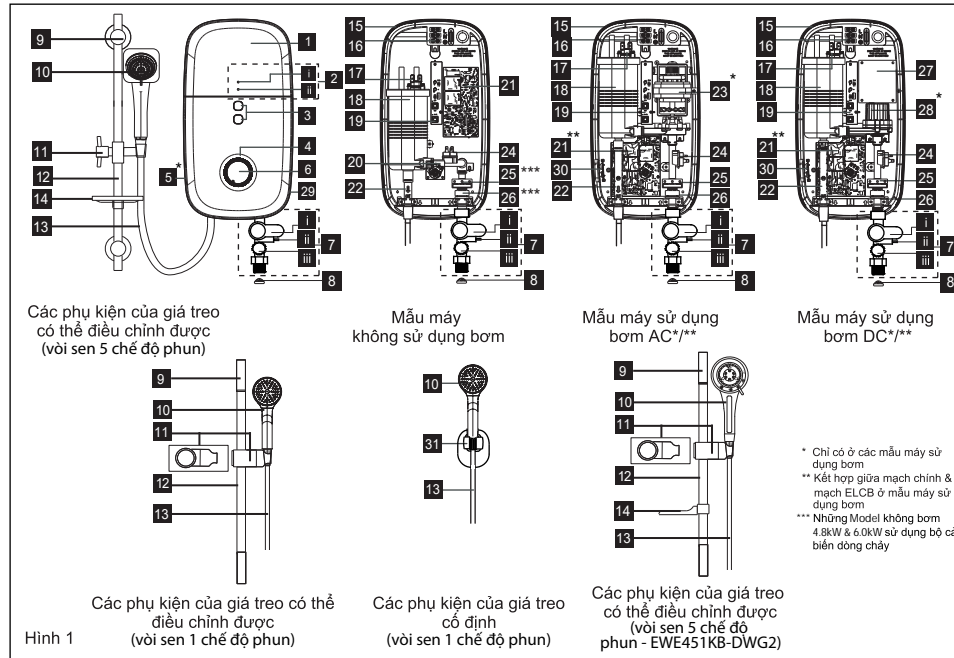
- Chọn vị trí lắp đặt thiết bị hợp lý trong phòng tắm.
- Tháo ốc (A) ra khỏi phần đáy thiết bị. (Hình 2)
- Tháo tấm chắn trước bằng cách nhấc tấm chắn trước từ phần đáy thiết bị và đẩy lên trên để tháo ra.
- Đánh dấu 3 điểm để khoan lỗ đặt vít nở (tắc kê) cho giá đỡ thiết bị trên tường. Máy nước nóng nên được đặt ở vị trí cao hơn mặt sàn phòng tắm 1.5m. (Hình 2)
- Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được: Đánh dấu 2 điểm để treo thanh trượt bên cạnh máy nước nóng. Đầu trên của thanh trượt nên ở vị trí bằng với đỉnh máy nước nóng. (Hình 3 & 3a) Các phụ kiện của giá treo cố định: Mở nắp giá đỡ vòi sen, đánh dấu 2 điểm để treo giá đỡ bên cạnh máy nước nóng. Đầu trên của giá đỡ nên ở vị trí bằng với đỉnh máy nước nóng. Sau khi lắp giá đỡ, đóng nắp giá đỡ vòi sen lại. (Hình 3b)
- Dùng mũi khoan đường kính 6mm khoan lỗ vít sâu 34mm trên tường để treo máy nước nóng.
- Đóng vít nở (tắc kê) và dùng đinh ốc đi kèm với thiết bị để gắn thiết bị vào tường.
- Lắp giá treo vòi sen và khay đựng xà bông vào thanh trượt điều chỉnh giá treo.
- Gài giá đỡ thanh trượt vào 2 đầu của thanh trượt điều chỉnh giá treo.
- Tháo miếng bọc đầu của giá đỡ thanh trượt và dùng đinh vít gắn chặt giá đỡ vào vị trí đã đánh dấu. Lắp lại miếng bọc đầu (Hình 3).

CÁC BƯỚC THÁO MIẾNG BỌC ĐẦU VÀ NẮP GIÁ ĐỠ CỦA GIÁ ĐỠ THANH TRƯỢT CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC



Hình 3C

1. CẤU TẠO MÁY



- | | | |
|--------------------------------|--|----------------------------------|
| 1. Tấm chắn trước | 8. Lưới lọc cặn | 20. Mạch in chính** |
| 2. Đèn hiển thị LED | 9. Giá đỡ thanh trượt | 21. Mạch ELCB** |
| i) Đèn LED báo nối tiếp đất | 10. Vòi sen | 22. Đường nước ra |
| ii) Đèn LED báo nguồn/ELCB | 11. Giá treo vòi sen điều chỉnh được | 23. Bơm AC* |
| 3. Nút Kiểm tra/ Khởi động lại | 12. Thanh trượt điều chỉnh giá treo | 24. TRIAC |
| 4. Tấm chắn mặt | 13. Ống dẫn nước bằng nhựa PVC | 25. Công tắc cộng từ*** |
| 5. Núm điều chỉnh bơm* | 14. Khay đựng xà bông | 26. Đường nước vào*** |
| 6. Núm điều chỉnh nhiệt độ | 15. Giá đỡ máy | 27. Mạch in bộ nguồn chuyển mạch |
| 7. Van khóa 3 trong 1 | 16. Bảng đầu dây | 28. Bơm giảm tiếng ồn DC* |
| i) Lấy khóa van | 17. Bộ điều nhiệt kép | 29. Bảng ghi thông số kỹ thuật |
| ii) Van điều chỉnh lưu lượng | 18. Bình đun nước | 30. Mạch bơm |
| iii) Bộ lọc trong | 19. Mạch in (chức năng Kiểm tra & Khởi động lại) | 31. Giá treo vòi sen cố định |

Hình 1
 Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được (Chỉ có ở thị trường Việt Nam / vòi sen 5 chế độ phun - EWE451KB-DWG2)
 Các phụ kiện của giá treo có thể điều chỉnh được (với sen 1 chế độ phun) – Mẫu máy sử dụng bơm ở thị trường Thái Lan, Indonesia, Philippines, và Malaysia)
 Các phụ kiện của giá treo cố định (với sen 1 chế độ phun) – Mẫu máy tiêu chuẩn ở thị trường Malaysia)

4. QUY TRÌNH CẤP NƯỚC

THẬN TRỌNG!

Máy nước nóng này chỉ có một đường nước ra và đường nước này chỉ lắp vừa với ống dẫn nước bằng nhựa PVC và vòi sen đi kèm. KHÔNG ĐƯỢC NỐI BẤT KÌ VẠN ĐIỀU CHỈNH HOẶC ỐNG NỐI ĐÁI NÀO VÀO ĐẦU DẪN NƯỚC RA CỦA THIẾT BỊ.

- Sử dụng vòng đệm cao su, lắp van khóa 3 trong 1 vào đường nước vào của thiết bị. Sử dụng dụng cụ thích hợp để vận chuyển mỗi nối và chú ý không làm vỡ khớp nối bằng nhựa.
- Nối ống dẫn nước vào với van khóa 3 trong 1 (ống dẫn nước 1/2 inch Tiêu chuẩn Anh quốc – BSP). **Đảm bảo rằng lưỡi lọc cặn được lắp tại vị trí giữa van khóa và ống dẫn nước vào.**
- Trong trường hợp không sử dụng van khóa 3 trong 1, **đảm bảo rằng quý khách có lắp lưới lọc cặn tại vị trí giữa đường nước vào của thiết bị và ống dẫn nước vào.**
- Mở đường dẫn nước vào để rửa sạch các cặn bẩn trong đường ống trước khi nối ống dẫn nước vào. Luôn giữ sạch đường ống dẫn nước, không để cặn bẩn hay bùn đất đọng lại trong đường ống trong suốt quá trình sử dụng.

5. LẮP ĐẶT ĐIỆN

CẢNH BÁO!

- Thiết bị này cần được nối đất. Việc nối đất không đúng cách có thể gây chập điện.
- Nhờ NGÁT CẦU ĐAO ĐIỆN của mạng điện chính trước khi tiến hành bất cứ lắp đặt nào liên quan đến điện.
- Tham khảo Bảng 1 để biết kích cỡ dây dẫn phù hợp.
- Sử dụng dây dẫn điện có bọc cách điện kép tiết diện trên 2.5mm² đối với các mẫu máy 2.4kW, 3.5kW, 3.8kW, 4.5kW, 4.8kW và tiết diện 4mm² đối với mẫu máy 3.6kW và 6.0kW.
- Nối dây nguồn từ thiết bị ngắt dòng tự động (MCB) trên bảng mạch cầu chì tới một công tắc BẬT/TẮT hai cực có khoảng cách mở tiếp xúc tối thiểu là 3mm ở cả hai cực (công tắc này được lắp bên ngoài phòng tắm), sau đó đi dây tới khối tiếp điện nguồn của thiết bị. (Hình 4)

QUY TRÌNH LẮP ĐẶT ĐIỆN:

- Đưa dây nối (đi trong tường) vào cửa tiếp dây "A" bằng cách tạo một lỗ trên phần giá cao su và dẫn dây đến khóa "B". (Hình 6)

QUAN TRỌNG!

KHOANG CHỨA NƯỚC CỦA THIẾT BỊ CẦN ĐƯỢC BƠM ĐẦY NƯỚC TRƯỚC KHI CẤP ĐIỆN ĐỂ PHÒNG TRÁNH CÁC HỤ HẠI XẢY RA CHO BỘ ĐUN NÓNG VỊ BỊ QUÁ NHIỆT.

- Nối ống nhựa PVC và vòi sen cầm tay vào đường nước ra của máy nước nóng. Đảm bảo rằng quý khách có lắp vòng đệm vào giữa các mối nối. (Hình 2)
- Gắn vòi sen vào giá đỡ và điều chỉnh đến vị trí thích hợp.
- Kiểm tra xem có nước rò rỉ không.
- Không được sử dụng bằng quần ống nước trong quá trình nối ống.

CẢNH BÁO!

ĐƯỜNG NƯỚC VÀO VÀ RA PHẢI ĐƯỢC LẮP ĐẶT ĐÚNG HƯỚNG DẪN. NEU KHÔNG THIẾT BỊ SẼ KHÔNG HOẠT ĐỘNG.

4.10. KHÔNG ĐƯỢC DÙNG XI MĂNG NÓI ỐNG Ở CÁC MỐI NỐI. TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT, CHỈ SỬ DỤNG BĂNG QUẦN ỐNG NƯỚC.

- Thực hiện nối dây như sau:
 NẤU hoặc ĐỒ – DÂY NÓNG (L)
 XANH DƯƠNG hoặc ĐEN – MẮT (N)
 XANH LÁ hoặc XANH LÁ/VÀNG – DÂY NỐI ĐẤT (⊕)
- Nối dây vào đúng vị trí. Kỹ sư điện cần kiểm tra và xác nhận dây nối trước khi nối điện. **KIỂM TRA LẠI VIỆC NỐI DÂY MỘT LẦN ĐỂ ĐẢM BẢO CÁC DÂY ĐƯỢC NỐI ĐÚNG VỊ TRÍ và lắp tấm chắn lại.**
- Khi lắp lại tấm chắn trước (vỏ máy), vui lòng làm theo quy trình dưới đây:
 - Chắc chắn rằng các vị trí đã được lắp chính xác, vận lấy tiếp nối của núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) như mô tả ở hình A (trên thân bình đun).
 - Lắp đặt tấm chắn trước (vỏ máy), vận núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) cho khớp với thanh nối như được mô tả ở hình B (trên tấm chắn trước – vỏ máy).
 - Cố định núm điều chỉnh nhiệt độ và đinh vít "A" (Hình 2).

2. THÔNG TIN AN TOÀN

CẢNH BÁO!

2.1 Các sản phẩm sản xuất bởi Electrolux hoàn toàn an toàn nếu lắp đặt đúng quy trình, sử dụng và bảo trì đúng quy trình, tuân thủ các hướng dẫn và lời khuyên của Electrolux. Xin quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này nếu như có bất kỳ băn khoăn nào.

2.2 Thiết bị này phải được nối đất. Việc nối đất không đúng cách có thể gây chập điện.

- Trong trường hợp có bất kỳ hiện tượng nào như được mô tả dưới đây xảy ra, hãy ngắt cầu dao điện ngay lập tức và liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux. Lưu ý không được tự ý sửa chữa thiết bị.
 - Nếu thiết bị bắt đầu gây ra tiếng động lạ, có mùi lạ hoặc bốc khói.
 - Nếu ELCB chống giật bị nhảy và đèn báo đun nóng không sáng.
 - Nếu không điều chỉnh được nhiệt độ của nước.
 - Nếu hiệu năng của thiết bị bị thay đổi đột ngột.
 - Nếu nước bị rò rỉ từ bên trong.

2.4 Nếu đèn báo nguồn màu đỏ không tắt sau khi quý khách tắt thiết bị, vui lòng ngắt điện với nguồn chính và liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Electrolux để được trợ giúp. Việc sửa chữa phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn. KHÔNG ĐƯỢC tự ý sửa chữa thiết bị.

2.5 Đối với mẫu máy sử dụng bơm, quý khách nên nối trực tiếp đường nước vào với nguồn nước để tránh gây hư hại cho động cơ máy bơm.

2.6 Khi trẻ nhỏ, người già, người ốm hoặc người tàn tật sử dụng vòi tắm, người trông nom cần để ý trông chừng và kiểm tra nhiệt độ của nước bằng tay thường xuyên. Quý khách nên kiểm tra nhiệt độ của nước trước khi bắt đầu sử dụng.

2.7 Khi xảy ra sấm chớp, cần ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị để tránh những hư hại có thể xảy ra.

2.8 Dây nối tiếp đất của mạng điện trong nhà cần được nối tới tất cả các phần kim loại hở của các thiết bị khác trong phòng tắm. Việc lắp đặt dây nối đất cần tuân thủ các quy định của địa phương và phải đảm bảo việc nối đất hiệu quả cho ELCB chống giật.

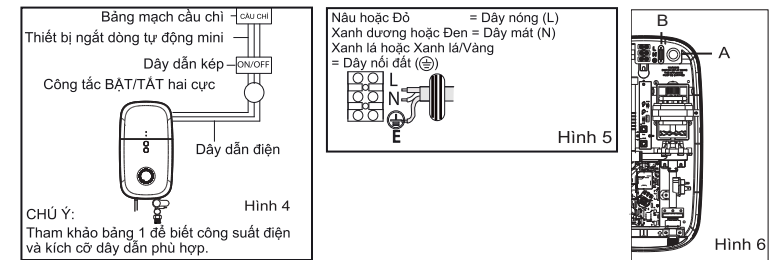
2.9 CẢNH BÁO: Không sử dụng ống dẫn nước và van khóa làm bằng kim loại hoặc có mạ crôm.

CHÚ Ý: Khi dỡ thiết bị ra khỏi thùng chứa, thiết bị có thể có một lượng nước nhỏ ở trong. Điều này là bình thường do khâu kiểm tra chạy thử thiết bị thực hiện trong quá trình sản xuất.

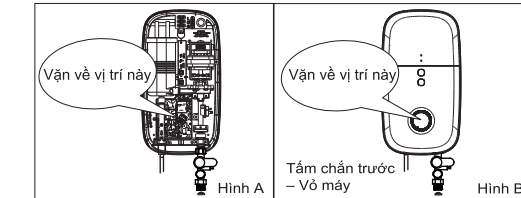
THẬN TRỌNG!

- Việc lắp đặt thiết bị phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn kỹ thuật và tuân thủ các quy định của địa phương.
- Máy nước nóng phải được nối điện bằng cách đấu dây trực tiếp vào mạng điện chính. Quý khách không nên sử dụng ổ cắm điện để cấp điện cho thiết bị.
- Xin vui lòng tham khảo Bảng 1 để biết kích cỡ dây dẫn phù hợp với từng công suất tiêu thụ khác nhau.
- Thiết bị được thiết kế để hoạt động với điều kiện tốc độ cấp nước tối thiểu là 2.0 lít/phút (2.2 lít/phút đối với mẫu máy 4.8kW & 2.5 lít/phút đối với mẫu máy 6.0kW) và áp suất nước tối đa là 6bar. Nếu đường cấp nước được nối trực tiếp từ bể/bồn nước, thiết bị cần được đặt bên dưới bể chứa nước ít nhất 1m.
- Máy nước nóng sẽ không hoạt động nếu như tốc độ nước cung cấp cho bình không đủ (tối thiểu 2.0 lít/ phút/ 2.2 lít/phút đối với mẫu máy 4.8kW & 2.5 lít/phút đối với mẫu máy 6.0kW) để kích hoạt công tắc dòng.
- ELCB chống giật sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu cường độ dòng điện rò rỉ lớn hơn hoặc bằng 15mA.
- Bộ điều nhiệt sẽ tự động ngắt nguồn điện cung cấp cho thiết bị nếu có hiện tượng nhiệt độ nước bị tăng đột ngột.

5. LẮP ĐẶT ĐIỆN (TIẾP)



PHƯƠNG PHÁP CẢN CHỈNH KHI THAY TẤM CHẮN TRƯỚC (VỎ MÁY)



6. BẢNG 1 – BẢNG KÍCH THƯỚC DÂY ĐIỆN

Điện áp (Xoay chiều)	Công suất (kW)	Cường độ dòng điện (A)	Kích thước dây dẫn		Công tắc BẬT/TẮT (A)	Cầu chì/Thiết bị ngắt dòng (A)
			mm ² Dây có vỏ bọc cách điện	Dây mềm		
220V ~ 50/60 Hz	2.4	10.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20
	3.5	15.9	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20
	3.8	17.3	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	20
	4.5	20.5	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32
	4.8	21.8	2.5	7 / 0.67mm	50 / 0.25 mm	32
	6.0	27.3	4.0	7 / 0.85mm	56 / 0.30 mm	32
240V ~ 50/60 Hz (Mẫu máy Malaysia)	3.6	15.0	4.0	7 / 0.85mm	56 / 0.30 mm	20

7. CHẠY THỬ

7.1 Mở van dẫn nước vào và mở van khóa 3 trong 1, nước sẽ chảy ra ở vòi sen.

7.2 Đóng công tắc điện. 2 đèn hiển thị sẽ nhấp nháy 3 lần liên tiếp để thông báo rằng thiết bị đang tự kiểm tra.

Nếu máy nước nóng chưa được nối đất đúng cách, đèn báo nối đất sẽ TẮT khi thiết bị đang hoạt động hoặc đang ở chế độ chờ. Đèn báo nối đất cũng sẽ TẮT nếu quý khách nối nhầm vị trí của dây nóng và dây mát.

7.3 Xoay núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí BẬT, đèn báo nguồn màu ĐỎ sẽ sáng (đèn báo ELCB/đèn báo nguồn sử dụng chung 1 đèn – màu xanh là đèn báo ELCB, màu ĐỎ là đèn báo nguồn.) Nước nóng sẽ chảy ra ở vòi sen sau vài giây. Núm được xoay càng lệch theo chiều kim đồng hồ thì nước sẽ càng nóng.

7.4 Nước ở vòi sen có thể không đủ nóng ngay cả khi núm vận đã được đưa về vị trí cực đại (MAX) nếu như nước cấp cho thiết bị quá lạnh hoặc áp lực nước vào quá cao. Trong trường hợp đó, quý khách có thể điều chỉnh van khóa 3 trong 1 để giảm tốc độ nước đưa vào thiết bị, nhằm đạt được nhiệt độ mong muốn.

(Tốc độ nước nên dưới 6 lít/phút)

7.5 Kiểm tra ELCB chống giật như sau:

- Ấn nút "TEST" ("Kiểm tra"), ELCB chống giật sẽ nhấp và ngắt điện, tất cả các đèn LED hiển thị sẽ tắt.

- Ấn nút "RESET" ("Khởi động lại"), 3 đèn hiển thị sẽ nhấp nháy 3 lần liên tiếp để thông báo rằng thiết bị đang tự kiểm tra như mục 7.2 bên trên và thiết bị sẽ hoạt động trở lại bình thường, đèn hiển thị màu xanh sẽ bật sáng. Nếu các kiểm tra trên đều có kết quả như mong muốn, nghĩa là ELCB chống giật hoạt động bình thường.

7.6 Chiều cao và hướng của giá treo vòi sen có thể được điều chỉnh bằng cách vận núm xoay của giá theo chiều và ngược chiều kim đồng hồ.

7.7 Điều chỉnh vòi sen về vị trí có góc nghiêng phù hợp. Bộ bánh cóc lắp ở giá sẽ giúp giữ vòi sen ở đúng vị trí đã được điều chỉnh.

7.8 Không cần xoay núm điều chỉnh nhiệt độ về vị trí TẮT (OFF) khi không sử dụng thiết bị.

7.9 Ngắt nguồn điện sau khi tắm.

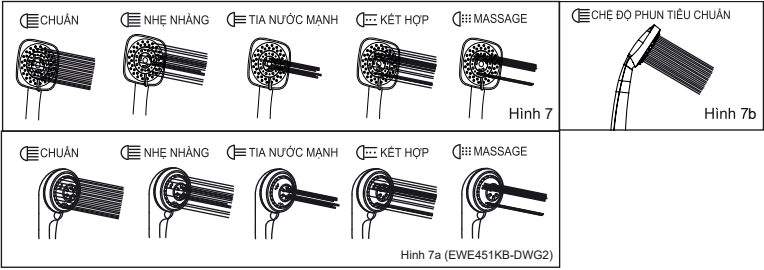
7.10 Đối với các mẫu máy sử dụng bơm: Chức năng bơm sẽ tự động bật khi máy nước nóng được bật và van khóa 3 trong 1 mở (và có đủ nguồn cấp nước).

7.11 Chức năng bơm tăng cường:

Nếu sau khi đã bật máy nước nóng và nước đã chảy qua van khóa 3 trong 1 nhưng tốc độ nước vẫn chưa đủ để kích hoạt cảm biến dòng, chức năng bơm tăng cường có thể giúp tăng tốc độ nước vào. Ấn nút bơm để kích hoạt chức năng bơm tăng cường. Khi được kích hoạt, chức năng bơm tăng cường sẽ giúp tăng tốc độ nước vào. Trong khi chức năng bơm tăng cường hoạt động và tốc độ nước vào được duy trì trên mức kích hoạt cảm biến dòng, máy nước nóng sẽ tự tục hoạt động bình thường. Nếu tốc độ nước vào không thể duy trì trên mức kích hoạt cảm biến dòng, chức năng bơm tăng cường sẽ tự động tắt, máy nước nóng sẽ không thể hoạt động bình thường do tốc độ nước vào quá yếu. (Lưu ý, quý khách chỉ nên sử dụng chức năng bơm tăng cường để tăng tốc độ nước vào tối đa 3 lần trong mỗi lần tắm).

8. VÒI TẮM SEN

Loại vòi sen tiên tiến này có 5 chế độ phun nước khác nhau (CHUẨN, TIA NƯỚC MẠNH, NHẸ NHÀNG, KẾT HỢP VÀ MASSAGE). Các chế độ phun khác nhau được mô tả ở hình dưới.



Vệ sinh các lỗ nhỏ của đầu vòi sen bằng bàn chải mềm thường xuyên. (Quý khách nên vệ sinh 1 lần 1 tuần).

Lưu ý: Trong quá trình vệ sinh, chú ý không làm hư hại đến các lỗ nhỏ của đầu vòi sen.

9.1 THƯỜNG XUYẾN KIỂM TRA ELCB CHỐNG GIẬT

(Quý khách nên thực hiện kiểm tra ELCB mỗi tháng một lần)

Bật công tắc nguồn điện và mở nguồn nước, đèn báo nguồn màu đỏ và đèn báo ELCB màu xanh sẽ sáng nếu núm điều chỉnh nhiệt độ đang ở vị trí bật. Ấn nút Test ELCB (Kiểm tra ELCB), cả hai đèn trên sẽ tắt. Ấn nút Reset ELCB (Khởi động lại ELCB) để cấp lại điện cho thiết bị.

9.2 THƯỜNG XUYẾN RỬA TẮM LỌC

Cần thường xuyên lau rửa tấm lọc cận để tránh bị tắc đường ống (Hình 8). Xoay nắp chụp của bộ lọc tích hợp ngược chiều kim đồng hồ để tháo bộ lọc tích hợp ở bên trong ra. Khi cần thiết, dùng tia nước đối rửa tấm lọc trong để loại bỏ cặn bám.

Khi lắp bộ lọc tích hợp trở lại, chú ý căn chỉnh cho đúng vị trí. Đường nhỏ ra ở van ngắt 3 trong 1 sẽ chỉ ra vị trí của tấm lọc trong.

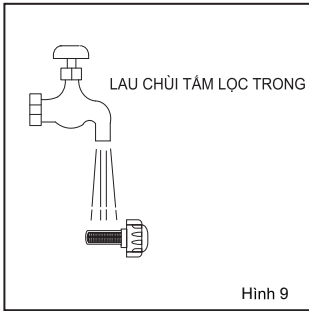
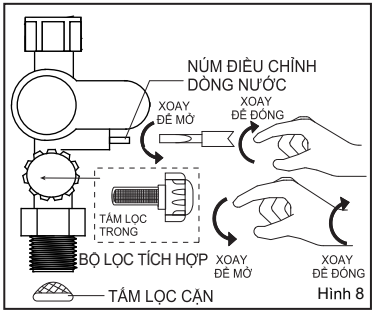
CẢNH BÁO!

9.3 Nếu như máy nước nóng không tắt sau khi nhấn nút Test ELCB (kiểm tra ELCB), ngắt nguồn điện và liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của Electrolux để tiến hành sửa chữa. Việc sửa chữa cần những kỹ năng chuyên môn đặc biệt. Quý khách KHÔNG ĐƯỢC tự ý sửa chữa thiết bị.

9.4 CÂN THẬN KHI LAU CHÙI!

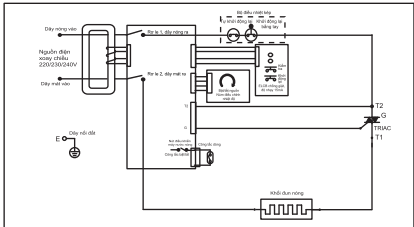
Không dùng chất pha loãng, cồn, xăng hoặc bất kỳ dung môi hữu cơ nào để lau chùi thiết bị. **Chỉ sử dụng vải mềm và các chất tẩy rửa dạng nhẹ.**

9. BẢO TRÌ

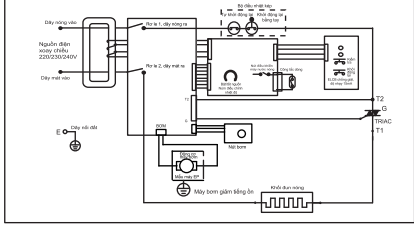


10. Sơ đồ dây nối

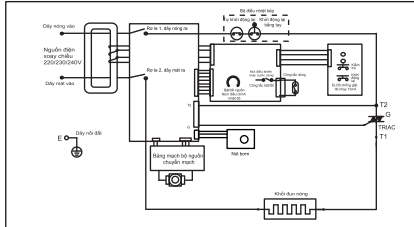
SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT KHÔNG SỬ DỤNG BƠM



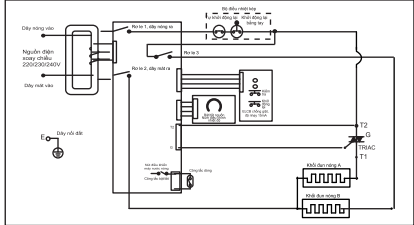
SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BƠM AC



SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BƠM DC

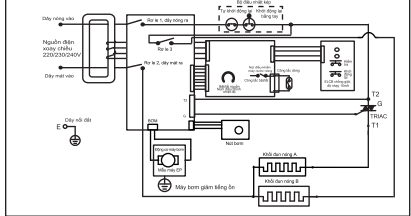


SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT KHÔNG SỬ DỤNG BƠM (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)

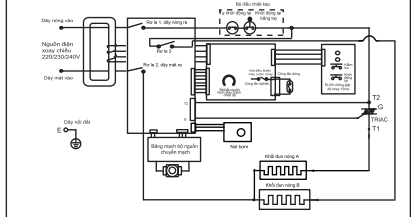


10. SƠ ĐỒ ĐI DÂY (TIẾP)

SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BƠM AC (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)



SƠ ĐỒ ĐI DÂY – MẪU MÁY DPDT CÓ ELCB CHỐNG GIẬT SỬ DỤNG BƠM DC (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY TẠI VIỆT NAM)



* Khởi động lại bằng tay (Bộ điều nhiệt 90°C)

Đối với mẫu máy có công suất từ 4.8kW trở xuống, bộ điều nhiệt cho phép khởi động lại bằng tay.

Đối với mẫu máy có công suất từ 6.0kW trở lên, cần thay thế bộ điều nhiệt sau mỗi lần bộ điều nhiệt bị nhảy.

11. THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỆN

LOẠI	ĐIỀU KHIỂN BẰNG ĐIỆN
THÔNG SỐ ĐIỆN	2.4kW tới 6.0kW 220V ~ 240v xoay chiều 50/60Hz
TỐC ĐỘ NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	2 lít/phút (2.2 lít đối với mẫu máy 4.8kW / 2.5 lít đối với mẫu máy 6.0kW)
ÁP SUẤT NƯỚC VÀO TỐI THIỂU	0.1 Bar (10 kPa ; 1.45 psi)
ÁP SUẤT NƯỚC RA TỐI THIỂU	6.0 Bar (0.6 MPa ; 87.02 psi)
ĐƯỜNG NỐI NƯỚC	Ông tiêu chuẩn Anh Quốc BSP ½"
KÍCH THƯỚC	220 (Rộng) x 401 (Dài) x 90 (Cao) mm
TRỌNG LƯỢNG TỊNH	2.5kg mẫu máy sử dụng bơm AC 2.0kg mẫu máy sử dụng bơm DC 1.5kg mẫu máy không sử dụng bơm/1.7kg loại máy không sử dụng bơm (6kW)

Lưu ý: Các thông số kỹ thuật, thiết kế bên ngoài của sản phẩm và các phụ kiện đi kèm trong sách hướng dẫn sử dụng mô tả đúng thiết bị tại thời điểm in sách. Các thông tin này có thể thay đổi mà không báo trước.

CHÚNG TÔI LUÔN NGHĨ VỀ KHÁCH HÀNG

Xin trân trọng cảm ơn quý khách đã chọn mua sản phẩm của Electrolux. Quý khách đã lựa chọn một sản phẩm là kết tinh của nhiều thập kỷ không ngừng sáng tạo và đúc kết kinh nghiệm của chúng tôi. Một cách khéo léo và thời trang, thiết kế của sản phẩm này luôn hướng tới sự hài lòng của quý khách. Vì thế, mỗi khi sử dụng sản phẩm, quý khách có thể yên tâm rằng sản phẩm mà quý khách đang sử dụng luôn mang lại hiệu quả cao nhất tại bất kỳ thời điểm nào. Chào mừng quý khách đến với Electrolux.

Xin vui lòng ghé thăm chúng tôi tại các địa chỉ sau đây:

Tìm hiểu các lời khuyên về cách sử dụng sản phẩm, các thông tin tham khảo hữu ích, các mẹo khắc phục sự cố đơn giản và các thông tin dịch vụ: www.electrolux.vn

Đăng ký bảo hành sản phẩm: www.electrolux.vn

Mua linh kiện và các bộ phận mới nguyên hoặc phụ tùng thay thế của sản phẩm: www.electrolux.vn

DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Quý khách nên sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Khi liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng, xin vui lòng chuẩn bị các thông tin sau của sản phẩm.

Thông tin có thể được tìm thấy ở bảng ghi thông số kỹ thuật (nằm ở phía bên phải của máy nước nóng): Mã sản phẩm, PNC, Số xê-ri.

- Cảnh báo/Thông tin an toàn – Lưu ý thận trọng
- Thông tin chung và mẹo vặt
- Các thông tin về môi trường

Nội dung có thể được thay đổi mà không báo trước.

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Indonesia
Hotline service: 08041119999
PT. Electrolux Indonesia
Electrolux Building
Jl.Abdul Muis No.34, Petojo Selatan,
Gambir Jakarta Pusat 10160
Email:customercare@electrolux.co.id
SMS & WA : 0812.8088.8863

Malaysia
Consumer Care Center Tel: 1300-88-11-22
Electrolux Home Appliances Sdn. Bhd.
Corporate Office Address: Unit T2-7, 7th Floor, Tower 2 ,
Jaya33 Hyperoffice, No. 3, Jalan Semangat, Seksyen 13,
46100 Petaling Jaya, Selangor
Office Tel : (+60 3) 7843 5999
Office Fax : (+60 3) 7955 5511
Consumer Care Center Address: Lot C6, No. 28,
Jalan 15/22, Taman Perindustrian Tiong Nam,
40200 Shah Alam, Selangor
Consumer Care Center Fax : (+60 3) 5524 2521
Email : malaysia.customercare@electrolux.com

Philippines
Consumer Care Center Toll Free : 1-800-10-845-CARE 2273
Consumer Care Hotline : (+63 2) 845 CARE 2273
Electrolux Philippines, Inc.
10th Floor. W5th Avenue Building
5th Avenue Corner 32nd Street
Bonifacio Global City,
Taguig Philippines 1634
Trunkline: +63 2 737- 4756
Website : www.electrolux.com.ph
Email : wecare@electrolux.com

Singapore
Consumer Care Center Tel: (+65) 6727 3699
Electrolux S.E.A. Pte Ltd.
1 Fusionopolis Place,
#07-10 Galaxis, West Lobby
Singapore 138522.
Office Fax : (+65) 6727 3611
Email : customer-care.sin@electrolux.com

Thailand
Consumer Care Tel : (+66 2) 725 9000
Electrolux Thailand Co., Ltd.
Electrolux Building 14th Floor
1910 New Phetchaburi Road,
Bangkapi, Huai Khwang, Bangkok 10310
Office Tel : (+66 2) 7259100
Office Fax : (+66 2) 7259299
Email : customercarethai@electrolux.com

Việt Nam
Tổng đài chăm sóc khách hàng (miễn phí):
1800-58-88-99
Điện thoại: (+84 8) 3910 5465
Công ty TNHH Electrolux Việt Nam
Tầng 10, tòa nhà Sofic
Số 10 đường Mai Chí Thọ, Phường Thủ Thiêm,
Thành phố Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (+84 8) 3910 5465
Fax: (+84 8) 3910 5470
Email: vn-care@electrolux.com

Hongkong
Tel: (+852) 8203 0298
Dah Chong Hong, Ltd. - Service Centre
8/F., Yee Lim Godown Block C
2-28 Kwai Lok Street, Kwai Chung, N.T.